

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 17 - 7 - 2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huy Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Đình Thiêm.

Bà Lê Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX-ST ngày 01/7/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thủy A, sinh năm 1990. Địa chỉ Số 103/14, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Viết N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Xóm 7, Kh 1 (nay là xóm 3), xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hồ Thủy A trình bày thì:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Viết N quen biết và tìm hiểu nhau trong thời gian làm công nhân cùng công ty với nhau, đến ngày 23/02/2017 chị và anh Phạm Viết N kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Thời gian đầu kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, dẫn đến xung đột, không tôn trọng nhau. Nguyên nhân là do bất

đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Hồ Thủy A yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Viết N.

Về con chung: Chị và anh Phạm Viết N có 01 con chung là Phạm Viết Huy H, sinh ngày 09/7/2017. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Viết N trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị An đã trình bày. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn với chị Hồ Thủy A.

Về con chung: Anh và chị Hồ Thủy A có 01 người con chung đúng như chị An đã trình bày. Nếu vợ chồng ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị Hồ Thủy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con, hiện tại anh đang khó khăn về kinh tế nên khi có điều kiện anh sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử: Cho chị Hồ Thủy A được ly hôn với anh Phạm Viết N; về con chung: Giao con chung Phạm Viết Huy H, sinh ngày 09/7/2017 cho chị Hồ Thủy A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Viết N do chị Hồ Thủy A chưa yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Chị An phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hồ Thủy A yêu cầu Tòa án giải quyết

cho chị được ly hôn với anh Phạm Viết N có hộ khẩu thường trú tại xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đây là Tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Chị Hồ Thủy A và anh Phạm Viết N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai vào ngày 23/02/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, xung đột, không tôn trọng nhau. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2017 đến nay không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Chị A khẳng định tình cảm vợ chồng không còn và nhất quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Anh N cũng khẳng định vợ chồng không còn tình cảm và đồng ý ly hôn với chị Hồ Thủy A. Xét thấy, việc vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình, làm cho hôn nhân đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Hồ Thủy A được ly hôn với anh Phạm Viết N.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống, chị An và anh Nam có 01 người con chung là Phạm Viết Huy H, sinh ngày 09/7/2017. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì cháu Hoàng do chị An trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, chị An và anh Nam thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị An trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Xét thấy, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên là nghĩa vụ và quyền của cha mẹ; xét sự thỏa thuận của chị An và anh Nam là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, đúng với quy định của pháp luật, vì sự phát triển mọi mặt của con. Vì vậy, cần tiếp tục giao con chung cho chị Hồ Thủy A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành là phù hợp. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, do chị Hồ Thủy A chưa yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Phạm Viết N là phù hợp.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thủy A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thủy A;

1. Về hôn nhân: Cho chị Hồ Thủy A và anh Phạm Viết N được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Viết Huy H, sinh ngày 09/7/2017 cho chị Hồ Thủy A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nam do chị An chưa yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Hồ Thủy A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị An đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002467 ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An. Chị An đã nộp đầy đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thủy A và anh Phạm Viết N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND phường A, TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh